

Bảo hiểm Tích lũy đến tuổi 75

Quy tắc và Điều khoản

(Được phê chuẩn theo Công văn số 6210/BTC-QLBH ngày 10/05/2016 của Bộ Tài Chính)

Chương 1: Những quy định chung

CHUBB

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1.1 “Chubb Life”: là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 33GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 04/05/2005 và Giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC13/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 09/03/2016.

1.2 “Bên mua Bảo hiểm”: là cá nhân hoặc tổ chức có nguyện vọng tham gia bảo hiểm, kê khai và ký tên trên Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, được Chubb Life chấp thuận phát hành Hợp đồng Bảo hiểm và thực hiện nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm.

Nếu Bên mua Bảo hiểm là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Nếu Bên mua Bảo hiểm là tổ chức thì phải là tổ chức được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

1.3 “Bên được chuyển nhượng”: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chuyển nhượng toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm theo các điều khoản hoặc quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng.

Nếu Bên được chuyển nhượng là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp hồ sơ yêu cầu chuyển nhượng, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Nếu Bên được chuyển nhượng là tổ chức thì tổ chức đó phải đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

1.4 “Giá trị Hoàn lại”: là số tiền mà Bên mua Bảo hiểm sẽ được nhận khi có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực. Hợp đồng Bảo hiểm sẽ có Giá trị Hoàn lại kể từ Năm hợp đồng thứ ba (03) trở đi khi đã đóng đủ hai (02) năm phí bảo hiểm.

1.5 “Hợp đồng Bảo hiểm”: là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm. Theo đó, Bên mua Bảo hiểm và Chubb Life cam kết tuân thủ các quy tắc, điều khoản và điều kiện quy định theo Hợp đồng Bảo hiểm.

Hợp đồng Bảo hiểm bao gồm Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm, Bản Quy tắc và Điều khoản này, các bản phụ lục và các thỏa thuận khác (nếu có) của hai bên phát sinh trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm và được ghi nhận là một phần của Hợp đồng Bảo hiểm.

1.6 “Khoản giảm thu nhập đầu tư”: là số tiền thu được từ hoạt động đầu tư bị giảm do tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại hoặc do đóng phí bảo hiểm quá hạn. Khoản giảm thu nhập đầu tư được tính bằng tích số của lãi suất nhân với số tiền tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại và các khoản phí bảo hiểm quá hạn tương ứng với thời gian nhận tạm ứng hoặc chậm đóng phí bảo hiểm. Mức lãi suất áp dụng cho Khoản giảm thu nhập đầu tư sẽ được Chubb Life công bố tại từng thời điểm trên Trang tin điện tử trên mạng Internet (website) của Chubb Life.

1.7 “Mệnh giá Sản phẩm”: là giá trị để xác định Số tiền Bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm tham gia được Chubb Life chấp nhận và thể hiện tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm và/hoặc thư chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm.

Mệnh giá Sản phẩm có thể được điều chỉnh/thay đổi theo quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và được nêu rõ tại thư chấp thuận điều chỉnh mệnh giá sản phẩm.

1.8 “Năm hợp đồng”: là thời hạn một (01) năm tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc từ Ngày đáo niêm của các năm tiếp theo của Hợp đồng Bảo hiểm.

1.9 “Ngày đáo niêm”: là ngày kỷ niệm hàng năm của Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm trong Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm; trường hợp trong một năm không có Ngày đáo niêm tương ứng, ngày liền kề trước đó sẽ được tính là Ngày đáo niêm.

1.10 “Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm”: là ngày Chubb Life chấp thuận bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm và phát hành Hợp đồng Bảo hiểm. Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm được ghi trên Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.

1.11 “Người được Bảo hiểm”: là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam thuộc nhóm tuổi được tham gia bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận bảo hiểm theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm.

Nhóm tuổi được tham gia bảo hiểm là (i) từ đủ một (01) tháng tuổi đến năm mươi lăm (55) tuổi tính đến Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm nếu Hợp đồng Bảo hiểm có Thời hạn Đóng phí là mươi (10) năm, hoặc (ii) từ đủ một (01) tháng tuổi đến năm mươi (50) tuổi tính đến Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm nếu Hợp đồng Bảo hiểm có Thời hạn Đóng phí là mươi lăm (15) năm, tùy theo lựa chọn của Bên mua Bảo hiểm.

1.12 “Người thụ hưởng”: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chỉ định để nhận Số tiền Bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm.

1.13 “Phí bảo hiểm theo kỳ”: là khoản phí mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng cho Hợp đồng Bảo hiểm theo kỳ phí xác định cho mỗi Năm hợp đồng trong Thời hạn Đóng phí. Kỳ phí có thể là tháng, quý, nửa năm hoặc năm.

1.14 “Phí bổ sung sản phẩm bảo hiểm”: là khoản phí mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng khi yêu cầu tham gia (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực. Phí bổ sung sản phẩm bảo hiểm do Chubb Life quy định vào từng thời điểm theo sự chấp thuận của Bộ Tài chính và được cập nhật trên Trang tin điện tử trên mạng Internet (website) của Chubb Life.

1.15 “Số tiền Bảo hiểm”: là số tiền mà Chubb Life sẽ chi trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm khi có Sự kiện Bảo hiểm xảy ra.

- 1.16 “Sự kiện Bảo hiểm”:** là những sự kiện khách quan được quy định theo Hợp đồng Bảo hiểm mà khi những sự kiện này xảy ra, Chubb Life sẽ trả Số tiền Bảo hiểm cho người nhận quyền lợi bảo hiểm.
- 1.17 “Tai nạn”:** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn bắt đầu bằng một vật hoặc một lực từ bên ngoài trực tiếp gây ra chấn thương trên cơ thể Người được Bảo hiểm một cách bất ngờ khiến cho Người được Bảo hiểm bị tử vong. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và độc lập với bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra tử vong cho Người được Bảo hiểm trong vòng một trăm tam mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
- 1.18 “Thời hạn Đóng phí”:** là mười (10) năm hoặc mười lăm (15) năm tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm, tùy theo lựa chọn của Bên mua Bảo hiểm và được thể hiện tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.19 “Tuổi bảo hiểm”:** là tuổi theo ngày sinh nhật gần nhất đã qua của Người được Bảo hiểm vào Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm và được tăng dần theo các Năm hợp đồng. Tuổi bảo hiểm là tuổi được dùng làm cơ sở để tính Mệnh giá Sản phẩm, phí bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm và để áp dụng các quy tắc, điều khoản và điều kiện của Hợp đồng Bảo hiểm.

Điều 2. Hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm - Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm

- 2.1 “Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm”:** Nếu Người được Bảo hiểm còn sống vào ngày Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm là Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, ngoại trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
- 2.2 “Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm”:** là ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm, được quy định là Ngày đáo niêm trùng hoặc ngay sau ngày sinh nhật lần thứ bảy mươi lăm (75) của Người được Bảo hiểm và được nêu tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.
- 2.3 “Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm”:** là ngày Chubb Life phát hành thư chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm đã bị chấm dứt hiệu lực và Bên mua Bảo hiểm hoặc Bên được chuyển nhượng có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm.
- 2.4 “Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm”:** là thời hạn kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm cho đến Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm.

Điều 3. Những quy định chung khác

- 3.1** Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin liên quan đến nơi cư trú, tình trạng nhân thân, sức khỏe, nghề nghiệp của Người được Bảo hiểm (kể cả các triệu chứng bất thường về sức khỏe, tiền căn, tiền sử bệnh) vào Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các văn bản khác theo yêu cầu của Chubb Life để làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng Bảo hiểm giữa các bên.

Việc thẩm định sức khỏe của Người được Bảo hiểm nếu có (tùy theo từng trường hợp mà Chubb Life yêu cầu) cũng không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin, kê khai đầy đủ, chính xác của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của điều này.

- 3.2 Nếu Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm cố ý vi phạm nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin theo quy định nêu trên, Chubb Life có quyền:
- Không giải quyết quyền lợi bảo hiểm và hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng nếu Sự kiện Bảo hiểm đã xảy ra dẫn đến việc Người được Bảo hiểm bị tử vong.
 - Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm và các nghĩa vụ có liên quan hoặc hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm, đồng thời thu phí bảo hiểm đã đóng tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm đến ngày Hợp đồng Bảo hiểm bị đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nếu Sự kiện Bảo hiểm chưa xảy ra hoặc nếu đã xảy ra nhưng không thuộc các trường hợp a) nêu trên.

Vì mục đích của Quy tắc và Điều khoản này, cố ý vi phạm được hiểu là việc Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm nhận thức được nghĩa vụ kê khai của mình mà vẫn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không chính xác hay không trung thực nghĩa vụ đó.

- 3.3 Chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm: trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển nhượng toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm cho người khác theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng.

Việc chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi Bên mua Bảo hiểm thông báo yêu cầu chuyển nhượng bằng văn bản và được Chubb Life chấp thuận và xác nhận việc chuyển nhượng đó bằng văn bản với điều kiện Bên được chuyển nhượng thỏa mãn các yêu cầu của Bản Quy tắc và Điều khoản này và quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Khi việc chuyển nhượng có hiệu lực, Bên được chuyển nhượng sẽ có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm đối với Hợp đồng Bảo hiểm. Tuy nhiên, Người được Bảo hiểm sẽ không thay đổi. Chubb Life sẽ không chịu trách nhiệm về tranh chấp liên quan đến giao dịch chuyển nhượng giữa Bên mua Bảo hiểm và Bên được chuyển nhượng.

- 3.4 Khấu trừ các khoản tiền thiểu vào Số tiền Bảo hiểm hoặc vào bất kỳ khoản tiền nào mà Chubb Life phải trả theo Hợp đồng Bảo hiểm: Chubb Life sẽ khấu trừ tất cả các khoản tạm ứng cộng với các Khoản giảm thu nhập đầu tư và các khoản nợ phí bảo hiểm (nếu có) trước khi chi trả bất cứ khoản tiền nào. Chubb Life có quyền ưu tiên hơn so với bất kỳ chủ nợ, chủ hợp đồng, người được chuyển nhượng hay bất kỳ bên có quyền lợi liên quan nào khác để giải quyết bất kỳ khoản khấu trừ nào nêu trên. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa Điều 3.4 và các điều khoản còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm, Điều 3.4 sẽ được áp dụng.

- 3.5 Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện: trong trường hợp Chubb Life chấp nhận có điều kiện đối với yêu cầu bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm, bao gồm tăng phí bảo hiểm và/hoặc không bảo hiểm cho một hoặc một số quyền lợi bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm, Chubb Life sẽ phát hành cho Bên mua Bảo hiểm “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” trong đó ghi rõ các điều khoản và điều kiện áp dụng.

Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được phát hành sau khi Chubb Life nhận được thông báo bằng văn bản của Bên mua Bảo hiểm về việc chấp nhận các điều khoản và điều kiện được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” và đã nhận đủ phí bổ sung (nếu có).

Những điều khoản và điều kiện áp dụng được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” sẽ được xem là một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm này.

3.6 Điều khoản bảo mật thông tin

Chubb Life cam kết lưu giữ và bảo mật các thông tin cá nhân của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm, Người thụ hưởng do Bên mua Bảo hiểm cung cấp trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các văn bản khác theo yêu cầu của Chubb Life bao gồm họ tên, nơi cư trú, tình trạng nhân thân, sức khỏe, nghề nghiệp và thu nhập theo quy định pháp luật hiện hành.

3.7 Điều khoản Miễn truy xét: trừ trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm, các nội dung kê khai không chính xác hoặc thiếu sót thể hiện trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các bản phụ lục trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đã có hiệu lực hai (02) năm kể từ Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm hoặc từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có); tùy thuộc vào ngày nào xảy ra sau.

Trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm được hiểu là sự cố tình kê khai không trung thực về những yếu tố mà nếu Chubb Life biết được về những yếu tố đó, Chubb Life đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn.

3.8 Các thông báo mà Chubb Life gửi đến Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào ngày Chubb Life phát hành nếu thông báo đó không có quy định khác.

Chương 2: Quyền lợi bảo hiểm

Sản phẩm Bảo hiểm Hỗn hợp - Bảo hiểm Tích lũy đến tuổi 75 là loại hình bảo hiểm hỗn hợp, có Giá trị Hoàn lại và không tham gia chia lãi từ kết quả hoạt động kinh doanh của Chubb Life.

Điều 4. Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong

Nếu Người được Bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Chubb Life sẽ chi trả Số tiền Bảo hiểm bằng Mệnh giá Sản phẩm nhân với tỷ lệ phần trăm theo bảng dưới đây:

Thời điểm tử vong	Tỷ lệ phần trăm Mệnh giá Sản phẩm
Trước ngày Người được Bảo hiểm đạt một (01) Tuổi bảo hiểm	20%
Kể từ ngày Người được Bảo hiểm đạt một (01) Tuổi bảo hiểm đến trước ngày Người được Bảo hiểm đạt hai (02) Tuổi bảo hiểm	40%
Kể từ ngày Người được Bảo hiểm đạt hai (02) Tuổi bảo hiểm đến trước ngày Người được Bảo hiểm đạt ba (03) Tuổi bảo hiểm	60%
Kể từ ngày Người được Bảo hiểm đạt ba (03) Tuổi bảo hiểm đến trước ngày Người được Bảo hiểm đạt bốn (04) Tuổi bảo hiểm	80%
Kể từ ngày Người được Bảo hiểm đạt bốn (04) Tuổi bảo hiểm trở đi	100%

Điều 5. Quyền lợi khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn

Trong trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, Chubb Life sẽ chỉ trả Số tiền Bảo hiểm bằng một trăm phần trăm (100%) Mệnh giá Sản phẩm.

Điều 6. Quyền lợi duy trì hợp đồng

- 6.1** Kể từ Năm hợp đồng thứ tư (04) trở đi và trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Quyền lợi duy trì hợp đồng sẽ được Chubb Life công bố vào cuối mỗi Năm hợp đồng. Giá trị của Quyền lợi duy trì hợp đồng sẽ được Chubb Life thông báo cho Bên mua Bảo hiểm trong các báo cáo thường niên và được tích lũy cho đến khi Người được Bảo hiểm tử vong hoặc khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn.
- 6.2** Nếu Người được Bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực hoặc Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, bên cạnh việc chi trả quyền lợi bảo hiểm theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Điều 4, Điều 5 của Bản Quy tắc và Điều khoản, Chubb Life sẽ chi trả thêm Quyền lợi duy trì hợp đồng đã tích lũy. Số tiền chi trả cho Quyền lợi duy trì hợp đồng sẽ được xác định bằng tổng giá trị tích lũy của các khoản đã công bố theo Điều 6.1 tính đến ngày Người được Bảo hiểm tử vong hoặc Ngày Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn.

Điều 7. Quyền lợi tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại

- 7.1** Nếu Hợp đồng Bảo hiểm đang có hiệu lực và đã có Giá trị Hoàn lại, Bên mua Bảo hiểm có thể được tạm ứng một khoản tiền tối đa không quá tám mươi phần trăm (80%) Giá trị Hoàn lại và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Chubb Life vào từng thời điểm. Mức tối thiểu áp dụng cho khoản tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại được thông báo trên Trang tin điện tử trên mạng Internet (website) của Chubb Life.
- 7.2** Bên mua Bảo hiểm có thể hoàn trả toàn bộ hoặc từng phần số tiền tạm ứng đã nhận cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư áp dụng cho khoản tiền tạm ứng vào bất cứ lúc nào. Số tiền hoàn trả mỗi lần không được thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Chubb Life. Chubb Life sẽ khấu trừ số tiền tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư từ bất kỳ khoản tiền nào mà Chubb Life phải trả theo Hợp đồng Bảo hiểm.
- 7.3** Nếu tất cả các khoản tiền tạm ứng cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư của Bên mua Bảo hiểm vượt quá Giá trị Hoàn lại, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ bị chấm dứt hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua Bảo hiểm sẽ không nhận được Giá trị Hoàn lại.

Điều 8. Những trường hợp không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm

Khi Người được Bảo hiểm tử vong do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây sẽ không thuộc trách nhiệm bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm:

- Hành động tự tử trong vòng hai mươi bốn (24) tháng kể từ Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có).
- Nhiễm HIV; bị AIDS; hoặc những bệnh liên quan đến AIDS.
- Sử dụng trái phép các chất ma túy.

- d) Do hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ Người được Bảo hiểm/Bên mua Bảo hiểm/Người thụ hưởng gây nguy hiểm cho chính mình, cho Người được Bảo hiểm hoặc cho xã hội và được quy định tại Bộ luật Hình sự của Việt Nam, đồng thời hành vi đó là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến tử vong của Người được Bảo hiểm.

Trong trường hợp có hơn một Người thụ hưởng được chỉ định và một hoặc một số người trong đó có tình gây ra tình trạng tử vong cho Người được Bảo hiểm, Chubb Life vẫn chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo quy định tại Bản Quy tắc và Điều khoản này.

Khi Người được Bảo hiểm tử vong thuộc các trường hợp không thuộc trách nhiệm bảo hiểm quy định tại điều khoản này, Chubb Life sẽ hoàn trả lại cho Bên mua Bảo hiểm tổng số phí bảo hiểm đã nộp không tính lãi hoặc Giá trị Hoàn lại, lấy giá trị nào lớn hơn.

Chương 3: Phí bảo hiểm và quy định đóng phí

Điều 9. Phí bảo hiểm và quy định đóng phí

- 9.1** Phí bảo hiểm theo kỳ và Thời hạn Đóng phí được quy định trong Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm. Bên mua Bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí bảo hiểm và thuế phát hành hợp đồng (nếu có).
- 9.2** Trong Thời hạn Đóng phí, Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ đóng đầy đủ các khoản Phí bảo hiểm theo kỳ được quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm. Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm. Yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí phải được lập thành văn bản và gửi tới Chubb Life chậm nhất ba mươi (30) ngày trước kỳ đóng phí tiếp theo.
- 9.3** Chubb Life sẽ gửi thư báo nhắc thời điểm đóng phí bảo hiểm đến Bên mua Bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua Bảo hiểm có trách nhiệm đóng phí bảo hiểm đúng thời hạn, ngay cả khi không nhận được thư báo này.
- 9.4** Khi nhận Số tiền Bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm chưa đóng đủ số phí bảo hiểm của Năm hợp đồng đó thì phần phí bảo hiểm còn thiếu của Năm hợp đồng đó sẽ được khấu trừ vào Số tiền Bảo hiểm được trả.
- 9.5** Bên mua Bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng phí bảo hiểm thay cho mình.

Điều 10. Gia hạn đóng phí Bảo hiểm

- 10.1** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không đóng phí theo đúng thời hạn như đã thỏa thuận, Chubb Life tiếp tục bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm một khoảng thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm.
- 10.2** Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm quy định tại điều khoản này mà Bên mua Bảo hiểm không đóng phí đến hạn, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ tự động bị chấm dứt hiệu lực kể từ ngày đến hạn đóng phí, ngoại trừ trường hợp quy định tại Điều 11 của Bản Quy tắc và Điều khoản.

Điều 11. Sử dụng Giá trị Hoàn lại để đóng phí tự động

- 11.1** Đối với Hợp đồng Bảo hiểm đã có Giá trị Hoàn lại, nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng đủ phí bảo hiểm đến hạn của Hợp đồng Bảo hiểm và (các) Hợp đồng Bảo hiểm bổ sung (nếu có) thì khi hết thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Chubb Life sẽ tự động cho Bên mua Bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại của Hợp đồng Bảo hiểm để đóng phí bảo hiểm. Nếu Giá trị Hoàn lại không đủ thanh toán cho một kỳ phí theo định kỳ đóng phí hiện tại, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ tự động chuyển đổi sang định kỳ đóng phí có thời hạn ngắn hơn để được tiếp tục tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại và đóng phí bảo hiểm tự động, với điều kiện định kỳ đóng phí tối thiểu phải là tháng.
- 11.2** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại của Hợp đồng Bảo hiểm để đóng phí bảo hiểm theo điều khoản này, Chubb Life sẽ áp dụng Khoản giảm thu nhập đầu tư đối với các khoản tạm ứng. Bên mua Bảo hiểm có thể hoàn trả toàn bộ hoặc từng phần số tiền tạm ứng cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Chubb Life sẽ khấu trừ số tiền tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư từ bất kỳ khoản tiền nào mà Chubb Life phải trả theo Hợp đồng Bảo hiểm.
- 11.3** Nếu tất cả các khoản tiền tạm ứng cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư của Bên mua Bảo hiểm vượt quá Giá trị Hoàn lại, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ bị chấm dứt hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua Bảo hiểm sẽ không nhận được Giá trị Hoàn lại.

Chương 4: Tham gia - Điều chỉnh - Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm

Điều 12. Thủ tục tham gia bảo hiểm

- 12.1** Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm phải điền đầy đủ, trung thực và chính xác vào Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, cung cấp các thông tin liên quan khác theo yêu cầu của Chubb Life và nộp cho Chubb Life khoản phí bảo hiểm lần đầu cùng với giấy tờ chứng minh nhân thân của Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm.
- 12.2** Để được chấp nhận bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm và Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm phải thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu thẩm định của Chubb Life.

Điều 13. Thời gian cân nhắc

Bên mua Bảo hiểm có thời gian mười bốn (14) ngày kể từ ngày Bên mua Bảo hiểm nhận được Hợp đồng Bảo hiểm, để xem xét việc tham gia bảo hiểm. Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không muốn tham gia và muốn hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm, Chubb Life sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng sau khi đã trừ đi chi phí thẩm định sức khỏe (nếu có).

Điều 14. Điều chỉnh Mệnh giá Sản phẩm và tham gia sản phẩm bảo hiểm bổ sung

- 14.1** Mệnh giá Sản phẩm được thể hiện tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm và/hoặc thư chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Mệnh giá Sản phẩm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương đương với Mệnh giá Sản phẩm mới.

14.2 Vào những Ngày đáo niên, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia các sản phẩm bảo hiểm bổ sung nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a) Chubb Life có cung cấp (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung đó.
- b) Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm có đủ điều kiện để tham gia bảo hiểm đối với (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung có liên quan.
- c) Bên mua Bảo hiểm đồng ý và đóng đủ phí bảo hiểm bổ sung.
- d) Yêu cầu tham gia sản phẩm bảo hiểm bổ sung được thực hiện trong Thời hạn Đóng phí của Hợp đồng Bảo hiểm.

14.3 Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin liên quan đến nơi cư trú, tình trạng nhân thân, sức khỏe, nghề nghiệp của Người được Bảo hiểm (kể cả các triệu chứng bất thường về sức khỏe, tiền căn, tiền sử bệnh) theo yêu cầu hoặc câu hỏi trong hồ sơ yêu cầu tham gia sản phẩm bảo hiểm bổ sung để làm cơ sở cho việc Chubb Life thẩm định nếu Chubb Life xét thấy cần thiết. Việc thẩm định sức khỏe của Người được Bảo hiểm nếu có (tùy theo từng trường hợp mà Chubb Life yêu cầu) cũng không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin, kê khai đầy đủ, chính xác và trung thực của Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm theo quy định của điều này.

Chubb Life bảo lưu quyền từ chối yêu cầu bổ sung (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung nếu Người được Bảo hiểm không đáp ứng được các tiêu chuẩn thẩm định của Chubb Life.

14.4 Nếu Bên mua Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin quy định tại Điều 14.3 nêu trên, Chubb Life có quyền (i) không chấp thuận giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung, (ii) đơn phương đình chỉ thực hiện (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung và các nghĩa vụ có liên quan, và (iii) thu phí bảo hiểm đã đóng.

Điều 15. Thay đổi khác liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm

15.1 Bên mua Bảo hiểm có thể dừng đóng phí bảo hiểm và duy trì Hợp đồng Bảo hiểm với Mệnh giá Sản phẩm giảm sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đã có Giá trị Hoàn lại. Bên mua Bảo hiểm phải thông báo cho Chubb Life yêu cầu dừng đóng phí và duy trì Hợp đồng Bảo hiểm với Mệnh giá Sản phẩm giảm chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày đến kỳ đóng phí tiếp theo. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm, Chubb Life sẽ thông báo bằng văn bản Mệnh giá Sản phẩm giảm tại thời điểm dừng đóng phí và các thay đổi tương ứng có liên quan.

Kể từ ngày Chubb Life chấp thuận việc Bên mua Bảo hiểm dừng đóng phí bảo hiểm và duy trì Hợp đồng Bảo hiểm với Mệnh giá Sản phẩm giảm theo điều này:

- a) Bên mua Bảo hiểm sẽ không được tạm ứng từ Giá trị Hoàn lại;
- b) (Các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung sẽ tự động chấm dứt;
- c) Quyền lợi duy trì hợp đồng sẽ không được tích lũy thêm kể từ Năm hợp đồng mà Chubb Life chấp thuận việc Bên mua Bảo hiểm duy trì Hợp đồng Bảo hiểm với Mệnh giá Sản phẩm giảm; và

- d) Mệnh giá Sản phẩm đã giảm theo điều khoản này là giá trị để xác định Số tiền Bảo hiểm chi trả khi Người được Bảo hiểm tử vong hoặc khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Bản Quy tắc và Điều khoản.

15.2 Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không phải là Người được Bảo hiểm và nếu Bên mua Bảo hiểm tử vong trong thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm sẽ được thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm. Trong trường hợp người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm không có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được giải quyết theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

15.3 Nếu Bên mua Bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động (kể cả trong trường hợp giải thể, phá sản) mà việc chấm dứt hoạt động đó không được thông báo cho Chubb Life trước khi hoàn tất các thủ tục pháp lý có liên quan thì Bên mua Bảo hiểm đồng ý cho Người được Bảo hiểm được kế thừa mọi quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng Bảo hiểm, bao gồm cả quyền lợi bảo hiểm và quyền đổi với Giá trị Hoàn lại. Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc kế thừa này.

15.4 Khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm:

15.4.1 Nếu Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt theo quy định tại Điều 7.3, Điều 10.2 và/hoặc Điều 11.3 của Bản Quy tắc và Điều khoản, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm bằng văn bản nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- a) Bên mua Bảo hiểm thực hiện yêu cầu khôi phục hiệu lực trong vòng hai mươi bốn (24) tháng kể từ ngày Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực.
- b) Bên mua Bảo hiểm đóng tất cả phí bảo hiểm chưa đóng, Khoản giảm thu nhập đầu tư và các khoản tạm ứng.
- c) Người được Bảo hiểm phải còn sống tại thời điểm khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm và đáp ứng các điều kiện để có thể được bảo hiểm theo quy định của Chubb Life.
- d) Người được Bảo hiểm thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu thẩm định của Chubb Life liên quan đến việc khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.

15.4.2 Nếu được Chubb Life chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm, thời điểm hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Chubb Life phát hành thư chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Chubb Life không bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm đã xảy ra trong giai đoạn Hợp đồng Bảo hiểm mất hiệu lực.

15.4.3 Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin liên quan đến nơi cư trú, tình trạng nhân thân, sức khỏe, nghề nghiệp của Người được Bảo hiểm (kể cả các triệu chứng bất thường về sức khỏe, tiền căn, tiền sử bệnh) vào hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc các văn bản khác theo yêu cầu của Chubb Life để làm cơ sở cho việc khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Việc thẩm định sức khỏe của Người được Bảo hiểm nếu có (tùy theo từng trường hợp mà Chubb Life yêu cầu) cũng không thể thay thế cho nghĩa vụ phải

cung cấp thông tin, kê khai đầy đủ, chính xác và trung thực của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của điều này.

15.4.4 Nếu Bên mua Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin quy định tại điều khoản này, Chubb Life có quyền:

- a) Không giải quyết quyền lợi bảo hiểm và hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng kể từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm nếu Sự kiện Bảo hiểm đã xảy ra dẫn đến việc Người được Bảo hiểm bị tử vong.
- b) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm và các nghĩa vụ có liên quan hoặc hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm, đồng thời thu phí bảo hiểm đã đóng tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm đến ngày Hợp đồng Bảo hiểm bị đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nếu Sự kiện Bảo hiểm chưa xảy ra hoặc nếu đã xảy ra nhưng không thuộc các trường hợp a) nêu trên.

15.5 Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể thay đổi Người thụ hưởng. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm là tổ chức thì việc thay đổi Người thụ hưởng phải được sự đồng ý của Người được Bảo hiểm. Quy định liên quan đến Người thụ hưởng mới sẽ chỉ được áp dụng sau khi Chubb Life phát hành thư thông báo chấp thuận các yêu cầu thay đổi đó. Văn bản chấp thuận đó sẽ trở thành một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.

15.6 Nếu Người được Bảo hiểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam trên chín mươi (90) ngày (liên tục hoặc không liên tục trong vòng mươi hai (12) tháng), Bên mua Bảo hiểm phải thông báo cho Chubb Life bằng văn bản và Chubb Life có quyền quyết định:

- (i) Tiếp tục bảo hiểm với các điều kiện bảo hiểm không đổi; hoặc
- (ii) Tăng phí bảo hiểm; hoặc
- (iii) Chấm dứt hoặc hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được Bảo hiểm đến các quốc gia dẫn đến việc tăng phí bảo hiểm theo điểm (ii) điều này, nếu Bên mua Bảo hiểm không đồng ý việc tăng phí bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm để nhận lại Giá trị Hoàn lại tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm.

Trong trường hợp chấm dứt hoặc hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại điểm (iii) điều này, Chubb Life sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng, không bao gồm bất kỳ khoản tiền lãi hay bất kỳ khoản tiền nào khác.

15.7 Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng thay đổi chứng minh nhân dân, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Chubb Life biết về sự thay đổi này kèm theo bản sao của chứng minh nhân dân mới và trong trường hợp có thay đổi số chứng minh nhân dân, Bên mua Bảo hiểm phải nộp thêm xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thay đổi chứng minh nhân dân.

- 15.8 Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Chubb Life mọi yêu cầu thay đổi các điều kiện của Hợp đồng Bảo hiểm như quy định tại điều khoản nêu trên. Các điều kiện mới của Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được áp dụng nếu Chubb Life chấp thuận các yêu cầu thay đổi đó bằng cách phát hành văn bản chấp thuận. Văn bản chấp thuận đó sẽ trở thành một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.

Điều 16. Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm bằng cách gửi thông báo yêu cầu chấm dứt bằng văn bản cho Chubb Life và gửi lại Hợp đồng Bảo hiểm để nhận Giá trị Hoàn lại tại thời điểm đó (nếu có). Chubb Life sẽ khấu trừ các khoản tạm ứng, các Khoản giảm thu nhập đầu tư, các khoản nợ, các khoản thuế và các chi phí khác liên quan (nếu có) trước khi thanh toán.

Điều 17. Các trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính

- 17.1 Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo chính xác tuổi và giới tính của Người được Bảo hiểm vào thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm để làm cơ sở tính Mệnh giá Sản phẩm và phí bảo hiểm.
- 17.2 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai giới tính của Người được Bảo hiểm làm thay đổi rủi ro bảo hiểm thì Chubb Life có quyền điều chỉnh Mệnh giá Sản phẩm và/hoặc thay đổi phí bảo hiểm tương ứng với giới tính đúng của Người được Bảo hiểm.
- 17.3 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi của Người được Bảo hiểm làm thay đổi rủi ro bảo hiểm nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm, Chubb Life có quyền điều chỉnh Mệnh giá Sản phẩm và/hoặc thay đổi phí bảo hiểm tương ứng với tuổi đúng của Người được Bảo hiểm.
- 17.4 Trong trường thông báo sai tuổi của Người được Bảo hiểm và tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm, Chubb Life có quyền hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm và hoàn trả số phí bảo hiểm đã đóng không có lãi sau khi đã khấu trừ các khoản tạm ứng cộng Khoản giảm thu nhập đầu tư, các khoản tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm và các khoản nợ (nếu có).
- 17.5 Các quy định nêu tại điều này cũng được áp dụng khi thanh toán quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong.

Điều 18. Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm

Hợp đồng Bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi một trong các điều kiện sau đây xảy ra:

- Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt, mất hiệu lực theo các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm.
- Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn.
- Người được Bảo hiểm tử vong.

- d) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương 5: Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Điều 19. Người nhận quyền lợi bảo hiểm

- 19.1** Người nhận quyền lợi bảo hiểm là Người thụ hưởng được Bên mua Bảo hiểm chỉ định trong Hợp đồng Bảo hiểm.
- 19.2** Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng trong Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng tử vong trước khi sự kiện bảo hiểm xảy ra, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những người nhận quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống như sau:
- (i) Bên mua Bảo hiểm.
 - (ii) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế nếu Bên mua Bảo hiểm đã tử vong trước đó.
 - (iii) Người được Bảo hiểm nếu còn sống vào thời điểm chi trả Số tiền Bảo hiểm.
 - (iv) Người thừa kế hợp pháp của Người được Bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế nếu Người được Bảo hiểm đã tử vong.

- 19.3** Trong trường hợp có nhiều Người thụ hưởng được chỉ định trong Hợp đồng Bảo hiểm, nếu có bất kỳ Người thụ hưởng nào tử vong trước Người được Bảo hiểm, phần quyền lợi bảo hiểm của người đó sẽ được giải quyết theo nguyên tắc quy định tại Điều 19.2 trên.

Điều 20. Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm

20.1 Khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Chubb Life trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- a) Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm đã được khai đầy đủ, chính xác.
- b) Bằng chứng hợp pháp về quyền nhận tiền bảo hiểm (Giấy ủy quyền, bản sao y các giấy tờ chứng minh nhân thân và chứng minh các mối quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng cấp dưỡng).
- c) Bản gốc Hợp đồng Bảo hiểm và tất cả các bản phụ lục, các bản đính kèm, các tài liệu đưa vào tham chiếu (nếu có).

20.2 Trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Chubb Life trong thời gian sớm nhất có thể, bao gồm những giấy tờ sau đây:

- a) Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm đã được khai đầy đủ, chính xác.

- b) Thư chấp thuận/Ủy quyền cho Chubb Life thu thập thông tin có xác nhận của chính quyền địa phương.
- c) Bằng chứng hợp pháp về quyền nhận tiền bảo hiểm (Giấy ủy quyền, di chúc, bản sao y các giấy tờ chứng minh nhân thân và chứng minh các mối quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng cấp dưỡng).
- d) Bằng chứng về sự kiện tử vong: Giấy chứng tử, giấy khai tử và tất cả các tài liệu khác có liên quan đến sự kiện tử vong (nếu có).
- e) Hồ sơ về Tai nạn trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong do Tai nạn, bao gồm biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kết luận điều tra, biên bản giải phẫu y tế do Công an cấp quận/huyện trở lên lập.
- f) Bản gốc Hợp đồng Bảo hiểm và tất cả các bản phụ lục, các bản đính kèm, các tài liệu đưa vào tham chiếu (nếu có).

20.3 Thu thập tài liệu bổ sung

Nếu xét thấy các tài liệu được cung cấp chưa đầy đủ và/hoặc có nghi vấn, Chubb Life có thể chủ động thu thập thêm các tài liệu có liên quan khác để bổ sung chứng cứ về sự kiện bảo hiểm tùy thuộc vào quyết định riêng của mình. Chubb Life bảo lưu quyền yêu cầu cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung liên quan trực tiếp đến sự kiện bảo hiểm nhằm tạo điều kiện cho Chubb Life thanh toán chính xác quyền lợi bảo hiểm. Chubb Life sẽ thanh toán các chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ có liên quan theo chứng từ hóa đơn hợp lệ.

Điều 21. Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong là hai mươi bốn (24) tháng kể từ ngày Người được Bảo hiểm tử vong. Trong trường hợp có trở ngại khách quan sẽ giải quyết theo quy định của Luật kinh doanh Bảo hiểm.

Điều 22. Giám định y tế, yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền

- 22.1** Chubb Life có quyền yêu cầu giám định y tế đối với Người được Bảo hiểm tại các cơ quan giám định, chuyên viên giám định hoặc văn bản kết luận của các cơ quan có thẩm quyền được Chubb Life chỉ định hoặc chấp thuận.
- 22.2** Nhằm phục vụ cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm, Chubb Life có quyền yêu cầu cung cấp các văn bản, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến người nhận quyền lợi bảo hiểm hoặc Người được Bảo hiểm. Chubb Life cam kết hướng dẫn và hỗ trợ người nhận quyền lợi bảo hiểm trong quá trình thu thập các văn bản/quyết định trên.
- 22.3** Trường hợp có phát sinh các yêu cầu giám định y tế hay yêu cầu cung cấp văn bản nêu trên, Chubb Life chấp thuận thanh toán các chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ có liên quan dựa theo chứng từ hóa đơn hợp pháp do cơ quan y tế hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hành.

Điều 23. Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm

- 23.1** Chubb Life có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho người nhận quyền lợi bảo hiểm trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được tài liệu đầy đủ và hợp lệ theo yêu cầu của Chubb Life. Nếu quá thời hạn trên mà quyền lợi bảo hiểm chưa được thanh toán, Chubb Life sẽ trả thêm lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm trả tiền tương ứng với thời gian chậm trả.
- 23.2** Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm tại trụ sở Chubb Life, hoặc các văn phòng chi nhánh, hoặc bằng các phương thức khác, tùy theo từng trường hợp cụ thể.

Chương 6: Giải quyết tranh chấp

Điều 24. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong các bên sẽ đưa ra tòa án nơi bị đơn cư trú/có trụ sở chính giải quyết. Thời hiệu khởi kiện là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.